

GIAI LAN VO DICH QUOC GIA NAM 2010 - 11/10/2020 to 14/10/2020

Results - CHIEU NGAY 3

Event 317 Women 50 LC Meter VHCV

KLQG: 18.27 # 28/11/2018		Tam Nguyen Thi		THA		
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points	
Finals						
1	Tran Thi, Huyen Trang	20	Ha Noi	18.92	18.71	
2	Ta Hoang, Minh Anh	19	TP Ho Chi Minh	20.03	19.60	
3	Nguyen Thi, Hue	24	Thai Binh	19.81	19.63	
4	Luu Thi, Thanh Thu	19	Ha Noi	20.34	19.66	
5	Hoang Thi, Tam	22	Da Nang	20.03	19.78	
6	Nguyen Thi, Thuy Dung	14	Quang Ninh	20.57	20.57	
7	Nguyen Thi, Nguyen	15	Thanh Hoa	20.94	20.63	
8	Vu Thi, Hong Nhung	16	Nam Dinh	20.56	20.95	

Event 318 Men 50 LC Meter VHCV

KLQG: 15.51 # 7/2017		Nguyen Thanh Loc		TP Ho Chi Minh		
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points	
Finals						
1	Nguyen Thanh, Loc	25	TP Ho Chi Minh	16.34	15.72	
2	Do Dinh, Toan	23	TP Ho Chi Minh	16.61	16.35	
3	Nguyen Trung, Kien	31	Ha Noi	16.60	16.43	
4	Luong Xuan, Tung	20	Ha Noi	17.00	16.46	
5	Nguyen Duy, Anh	17	Da Nang	16.98	16.88	
6	Nguyen Trong, Dung	17	Nghe An	17.39	16.96	
7	Nguyen Thanh, Sang	22	Quan Doi	17.54	17.35	
8	Nguyen Dac, Thang	16	Thai Binh	17.77	18.14	

Event 319 Women 800 LC Meter Khi tai

KLQG: 6:42.23 # 10/2015		Nguyen Thi Truc Linh		Quan Doi		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Truong Hong, Phuc	19	TP Ho Chi Minh	7:05.05	7:00.53	
2	Lai Hong, Nhung	19	Ha Noi	7:00.00	7:02.94	
3	Dao T, Kim Anh	16	Quan Doi	7:10.00	7:05.29	
4	Nguyen Thi, Lan Vy	23	Da Nang	6:49.00	7:07.35	
5	Vo T, Thuy Linh	19	Quan Doi	7:12.00	7:30.20	
---	Huynh Ngoc, Bao Chau	16	TP Ho Chi Minh	NT	X7:59.72	
---	Nguyen Ngo, Kim Hoa	18	TP Ho Chi Minh	7:12.12	DNF	
---	Nguyen Thi, Hang	18	Da Nang	6:51.00	DNF	

Event 320 Women 400 LC Meter CVD

KLQG: 3:55.59 # 12/2017		Ngan Thi Nhien		Thanh Hoa		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Hoang Thi, Trang	19	Thanh Hoa	3:56.00	4:04.78	
2	Cao Thi, Duyen	19	Thanh Hoa	4:01.00	4:07.05	
3	Vo Thi, Tuyet Hoa	17	Dong Nai	3:58.00	4:12.11	
4	Nguyen Thi, Thao	16	Nam Dinh	4:18.00	4:13.30	
5	Mai Thi, Tram	14	Quang Binh	4:12.00	4:16.04	
6	Mai Ngoc, Nhu Truc	14	Quan Doi	4:00.00	4:18.01	
7	Kieu Thi, Anh Vien	13	Dong Nai	4:11.00	4:21.34	
8	Thach T, Thao Suong	15	Quan Doi	4:00.00	4:30.66	
9	Nguyen Kieu, Oanh	13	Phu Tho	4:20.00	4:37.30	
---	Lo Thi, Hiem	14	Thanh Hoa	NT	X4:35.32	
---	Le Hoang, Nam Thuyen	19	TP Ho Chi Minh	3:59.59	DNF	

GIAI LAN VO DICH QUOC GIA NAM 2010 - 11/10/2020 to 14/10/2020**Results - CHIEU NGAY 3****Event 321 Men 400 LC Meter CVD**

KLQG: 3:36.66 # 10/2017		Phan Duc Toan		Quang Binh		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Vu Dang, Nhat Nam	16 Dong Nai	3:38.00	3:38.82		
2	Phan Duc, Toan	27 Quang Binh	3:45.00	3:44.23		
3	Nguyen Le, Truyen Dat	14 Dong Nai	3:48.00	3:47.70		
4	Truong Minh, Quan	16 Quan Doi	3:45.00	3:49.16		
5	Nguyen Van, An	16 Hai Duong	NT	3:53.68		
6	Chau Quoc, Minh	14 TP Ho Chi Minh	3:54.00	3:58.63		
7	Dao Khanh, Duong	18 Cong An Nhan Dan	NT	4:01.33		
8	Ha Minh, Toan	15 Phu Tho	3:58.00	4:02.31		
9	Le Dinh, Tam	16 Thanh Hoa	3:52.00	4:10.50		
10	Dang Minh, Tai	17 Hai Phong	NT	4:10.68		
11	Tran Van, Dung	14 Ha Noi	3:39.00	4:11.46		
12	Nguyen Dang, Khoa	21 TP Ho Chi Minh	3:50.00	4:15.94		
13	Pham Quang, Huy	14 Hai Phong	NT	4:50.33		
---	Thai Quang, Minh	22 Ha Noi	NT	DQ		
---	Do Thanh, Thao	17 Quan Doi	3:42.00	DNF		
---	Vu Van, Bac	18 Phu Tho	3:43.00	DNF		

Event 322 Men 400 LC Meter Khi tai

KLQG: 2:50.60 # 10/2015		Phan Luu Cam Thanh		TP Ho Chi Minh		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Le Quy, Don	25 Quan Doi	2:55.00	2:51.34		
2	Nguyen Tien, Dat	17 TP Ho Chi Minh	2:51.51	2:54.42		
3	Danh Thanh, Ton	19 Da Nang	2:51.00	2:58.56		
4	Pham Van, Quang	20 Ha Noi	2:58.00	3:02.79		
5	Tran Cong, Tu	17 Da Nang	2:49.00	3:03.30		
6	Le Dang, Duc Viet	15 Ha Noi	3:10.00	3:23.08		
7	Duong Minh, Tri	22 Quan Doi	2:58.00	3:26.01		

Event 323 Women 4x200 LC Meter VHCV Relay

KLQG: 6:15.07 # 29/11/2018		Da Nang		DNG		
Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points		
1	Da Nang	A	NT	6:27.59		
	1) Hoang Thi, Tam 22	2) Tran Thi, Diem Quynh 18	3) Nguyen Hoai, Thuong 18	4) Nguyen Thi, Hang 18		
2	Ha Noi	A	NT	6:34.64		
	1) Tran Thi, Huyen Trang 20	2) Luu Thi, Thanh Thu 19	3) Tran Phuong, Nhi 15	4) Pham Thi, Kim Thuong 19		
3	Thai Binh	A	NT	6:45.30		
	1) Pham Thanh, Thuong 20	2) Vu Thuy, Trang 19	3) Pham Thi, Hong Diep 16	4) Nguyen Thi, Hue 24		
4	TP Ho Chi Minh	A	NT	6:54.07		
	1) Nguyen Ngo, Kim Hoa 18	2) Ng Dinh, Phuong Quyen 17	3) Dong Khanh, Thanh Tam 13	4) Ta Hoang, Minh Anh 19		
5	Quan Doi	A	NT	7:01.40		
	1) Vo T, Thuy Linh 19	2) Son T, My Nhung 14	3) Mai Ngoc, Nhu Truc 14	4) Pham Thu, Trang 15		

Event 324 Men 4x200 LC Meter VHCV Relay

KLQG: 5:43.26 # 12/2017		Kien, Toan, loc, Thien		Doi Tuyen		
Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points		
1	TP Ho Chi Minh	A	NT	5:47.88		
	1) Luu Nguyen, Duc Tam 23	2) Pham Le, Minh Phuc 16	3) Do Dinh, Toan 23	4) Nguyen Thanh, Loc 25		
2	Quan Doi	A	NT	5:53.80		
	1) Do Thanh, Thao 17	2) Dang Duc, Manh 18	3) Kim Anh, Kiet 16	4) Le Quy, Don 25		

GIAI LAN VO DICH QUOC GIA NAM 2010 - 11/10/2020 to 14/10/2020**Results - CHIEU NGAY 3****(Event 324 Men 4x200 LC Meter VHCV Relay)**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
3 Da Nang	A	NT	6:10.72	
1) Le Phuc, Thinh 19	2) Danh Thanh, Ton 19	3) Tran Cong, Tu 17	4) Nguyen Duy, Anh 17	
4 Ha Noi	A	NT	6:18.81	
1) Ngo Manh, Khoi 15	2) Luong Xuan, Tung 20	3) Nguyen Thanh, Lam 16	4) Le Dang, Duc Viet 15	